

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS-ST

Ngày 30-11-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đỗ Toàn và bà Phạm Thị Chuông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly – Thư ký viên Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đình Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1965, tại Đông Triều, Quảng Ninh.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu Vĩnh Sinh, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Lê Thị Ph; có vợ là Nguyễn Thị Th và 01 con sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 421/HSST/2004 ngày 30/11/2004 của TAND tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2020, đến ngày 31/7/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

Anh Phạm Mạnh H, sinh năm 1976; địa chỉ: Khu Vĩnh Sinh, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Anh H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2012, Nguyễn Văn M đã liên hệ với một người đàn ông không quen biết trên mạng xã hội Facebook mua được một khẩu súng ngắn tự chế kiểu ổ quay và 12 viên đạn với giá 10.000.000 đồng. Khoảng đầu năm 2020, Nguyễn Văn M đi đến thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang mua được của người đàn ông không quen biết được một khẩu súng kiểu ổ quay tự chế và 13 viên đạn với giá 8.000.000 đồng. Sau khi mua được súng, Nguyễn Văn M đem về nhà riêng tại Tổ 3, khu Vĩnh Sinh, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh cất giấu.

Khoảng 20 giờ ngày 22/7/2020, M đi xe taxi đến quán Karaoke 888 ở khu Lĩnh Đông, phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương chơi. Khi đi, M mang theo 02 khẩu súng và 25 viên đạn (nêu trên) để trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, M gọi điện thoại cho bạn là anh Phạm Mạnh H, sinh năm 1976, trú tại khu Vĩnh Sinh, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đến đón M về nhà. Anh H đã sang nhà M lấy xe mô tô đi đón M. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi anh H đón M tại khu vực trước cửa quán Karaoke 888, thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần Nguyễn Văn M 02 khẩu súng và 25 viên đạn, việc thu giữ vật chứng được lập thành biên bản và niêm phong theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 4899/C09-P3 ngày 24/7/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: 02 khẩu súng gửi giám định là súng ổ quay tự chế cỡ nòng 5,6mm, có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng; 25 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm, không phải vũ khí quân dụng.

Hai khẩu súng hoàn lại sau giám định được gửi lưu kho thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/9/2020 giữa Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Hải Dương và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương. Đối với 25 viên đạn gửi giám định, giám định viên đã sử dụng hết để bắn thực nghiệm.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS-P2 ngày 14/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn M về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự (sau đây gọi tắt là: BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo; thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố; mục đích mua súng, đạn là vì đam mê súng. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận giám định của Viện khoa học hình sự - Bộ công an. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là: HĐXX) chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên

nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị HĐXX xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt Nguyễn Văn M từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/7/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu cho tiêu huỷ 02 khẩu súng là vật chứng của vụ án.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng:* HĐXX xác định hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn M có tội và áp dụng pháp luật:* Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận, hồi 22 giờ ngày 22/7/2020, tại khu vực trước cửa quán Karaoke 888 ở KDC Lĩnh Đông, phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần Nguyễn Văn M 02 khẩu súng, 25 viên đạn. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích thoả mãn đam mê súng. Căn cứ Kết luận giám định, 02 khẩu súng nêu trên là súng ổ quay tự chế, cỡ nòng 5,6mm, có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố để Tòa án xét xử bị cáo Nguyễn Văn M về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] *Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước, xâm phạm an toàn công cộng, HĐXX xác định là tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo không bị áp dụng

tình tiết tăng nặng. Về nhân thân, bị cáo bị TAND tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Từ những nhận định trên, HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù với thời gian phù hợp theo quy định tại Điều 38 BLHS để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, gia đình khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, 02 khẩu súng hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành trái phép nên cần tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương tiêu hủy theo quy định.

[6] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Đối với hai người đàn ông bán súng cho M (không rõ tên tuổi, địa chỉ), chưa có căn cứ, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Th, Nguyễn Tiến Mạnh là vợ và con của bị cáo M, mặc dù ở cùng nhà với bị cáo nhưng không biết việc cất giấu súng, đạn của Nguyễn Văn M nên không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

Đối với Phạm Mạnh H, là người đến đón M tại quán Karaoke 888 ở phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra xác định H không biết việc M mang theo súng, đạn nên không xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi Nguyễn Văn M tàng trữ 25 viên đạn không phải vũ khí quân dụng, kết luận giám định không xác định được đạn của loại súng nào nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý vi phạm hành chính theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22/7/2020.

3/ Về vật chứng: Tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương tiêu huỷ 02 khẩu súng là vật chứng của vụ án (02 khẩu súng hiện đang được gửi lưu kho của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương, đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa **Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Hải Dương và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương** ngày 01/9/2020).

4/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000^d (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo Nguyễn Văn M;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT CA thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam–Công an tỉnh Hải Dương;
- CQ THAHS;
- CCTHADS thị xã Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Phúc